TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05 /2017/ QĐST-HNGĐ	*Sông Mã, ngày 24 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2017/ TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự sau:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn Th, sinh năm 1982; Địa chỉ: Bản PN, xã ĐM, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản PN, xã ĐM, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn Th và chị Lò Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

a) Về tình cảm: Anh Lò Văn Th và chị Lò Thị T thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: Anh, chị có hai con chung.

-Cháu lớn tên Lò Thị Phương U, sinh ngày 12/11/2011.

-Cháu nhỏ tên Lò Kim H, sinh ngày 26/9/2016.

Anh, chị thỏa thuận anh Th nhận nuôi cháu lớn tên là Lò Thị Phương U, sinh ngày 12/11/2011. Chị T nhận nuôi cháu nhỏ tên là Lò Kim H, sinh ngày 26/9/2016. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Anh Th, chị T được quyền đi lại thăm nom các con không ai được ngăn cản.

c) Về tài sản chung:

Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không đề nghị Tòa án giải quyết. (*Có biên bản thỏa thuận phân chia tài sản chung kèm theo).*

d) Về nợ chung: Không có khoản nợ chung nào.

đ) Về án phí: Anh Lò Văn Th nhận nộp án phí xin ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, tại biên lai số 04389 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Anh Lò Văn Th được trả lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *Toà án cấp trên;*
- *Chi cục Thi hành án;*
- *UBND xã ĐM;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Tòng Thị Hồng